

**VĂN BẢN ĐIỆN TỬ**

Số 2792 Ngày 26/04/2021

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *M82* /UBND-KTN  
V/v xử lý các tồn tại, vướng  
mắc trong hoạt động khai thác  
khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Điện Biên, ngày *26* tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường,  
Công Thương, Xây dựng, Tư pháp, Tài chính;  
Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Sau khi xem xét Báo cáo số 65/BC-STNMT ngày 16/4/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường (*Văn bản được gửi kèm theo*), UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh căn cứ kết quả kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường, các quy định hiện hành thống nhất xem xét xử lý các hành vi vi phạm của các đơn vị đã kiểm tra theo đúng trình tự, quy định của pháp luật; trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh xem xét xử lý. Đồng thời trên cơ sở kết quả kiểm tra, tổng hợp, tham mưu dự thảo báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả kiểm tra hoạt động khai thác chế biến khoáng sản đá, cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường, trong đó xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, đơn vị trong quản lý, hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản; nội dung chỉ đạo chấn chỉnh việc tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. Thời gian hoàn thành gửi UBND tỉnh trước ngày 05/5/2021.

Nhận được Văn bản này, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, yêu cầu nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KT, BTCĐ<sub>(TQH)</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Đức Toàn**

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65 /BC-STNMT

Điện Biên, ngày 16 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường**

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN

**ĐẾN**

Số: 6248.....

Ngày 17/4/2021..

Chuyên: *Đ. Q. Hùng*..

Số và ký hiệu HS: ...

Kính gửi: UBND tỉnh Điện Biên

Thực hiện Văn bản số 740/UBND-KT ngày 19 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Ban thường vụ Tỉnh ủy tại buổi làm việc với HHDN tỉnh Điện Biên, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường đối với 06 điểm mỏ ( Trong đó 03 điểm mỏ thuộc địa bàn huyện Điện Biên; 02 điểm mỏ thuộc địa bàn huyện Mường Chà; 01 điểm mỏ thuộc địa bàn huyện Tuần Giáo).

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 35/QĐ-STNMT ngày 31/3/20121. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo kết quả việc tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường với các nội dung cụ thể như sau:

### I. Kết quả kiểm tra

#### 1. Kiểm tra điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên do Công ty TNHH Đầu tư thương mại và dịch vụ Hoàng Anh làm chủ đầu tư

a) Tình hình thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản:

Thực hiện Luật khoáng sản và các văn bản pháp luật thi hành có liên quan, Công ty đã thực hiện các trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản đá với làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên và được UBND tỉnh Điện Biên: cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 62121000008 chứng nhận lần đầu ngày 29/4/2008; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án tại Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 20/5/2010; cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án số 1111/GXN-STNMT ngày 27/12/2016; cấp giấy phép khai thác khoáng sản tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/7/2010; cho phép trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản tại Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 30/9/2015, đính chính Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 tại Văn bản số

3908/UBND-TN ngày 06/11/2015 với trữ lượng khai thác là 3.050,99 nghìn m<sup>3</sup>, công suất khai thác là 150.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác là 20 năm; UBND tỉnh thu hồi và cho thuê đất để khai thác khoáng sản tại Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 06/10/2010; Hợp đồng thuê đất số 40/HĐTĐ ngày 01/02/2016.

*b) Các tồn tại:*

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế của Đoàn kiểm tra liên ngành cho thấy Công ty TNHH Đầu tư thương mại và dịch vụ Hoàng Anh còn một số tồn tại như sau:

- Công ty chưa hoàn thành việc thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng với Sở Xây dựng theo quy định.

- Chưa thực hiện tiền chậm nộp từ các khoản thuế và phí là: 4.627.000.000 đồng trong đó: Cục thuế tỉnh là: 727.000.000 đồng; Chi thuế TPĐBP: 3.900.000.000 đồng.

**2. Kiểm tra điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên do Công ty cổ phần ĐTTM Hưng Long tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư**

*a) Tình hình thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản:*

Thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động khoáng sản, Doanh nghiệp tư nhân số 27 đã được UBND tỉnh Điện Biên cho phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 267/QĐ-UBND ngày 13/5/2013 với công suất khai thác 150.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác là 20 năm (từ tháng 5/2013 đến tháng 5/2033); Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Hưng Long tỉnh Điện Biên được UBND tỉnh điều chỉnh tên doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường do sáp nhập tại Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 19/6/2014; phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án “Khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên” tại Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 16/10/2012; Quyết định cho thuê đất số 625/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh Điện Biên; Hợp đồng thuê đất số 09/HĐTĐ ngày 19/9 /2013 (từ tháng 11/2013 đến tháng 5/2033); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CE 215998, số vào sổ cấp GCN: CT01274 ngày 23/11/2017.

*b) Các tồn tại:*

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế của Đoàn kiểm tra liên ngành cho thấy Công ty cổ phần ĐTTM Hưng Long tỉnh Điện Biên còn một số tồn tại như sau:

- Công ty chưa thực hiện việc cắm mốc khu vực được phép khai thác theo quy định theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 03/GP-UBND ngày 22/4/2019.

- Không thực hiện quan trắc môi trường định kỳ đúng theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án “Khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên” và được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt tại Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 16/10/2012, cụ thể: không thực hiện quan trắc môi trường định kỳ năm 2020 và quý 1 năm 2021;

- Chưa hoàn thành việc thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng với Sở Xây dựng theo quy định.

- Chưa thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định đối với diện tích kho mìn, nhà bảo vệ kho, Diện tích bãi đổ thải và một phần diện tích khu chế biến; Công ty chưa cắm mốc khu vực được phép khai thác theo quy định;

- Chưa bổ sung công trình nhà điều khiển khu trạm nghiên số 1 và số 2 chưa đưa vào trong bản đồ tổng mặt bằng của thiết kế đã được phê duyệt.

- Chưa thực hiện nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan vào ngân sách nhà nước với tổng số tiền còn nợ là 2.781.291.871 đồng. Cụ thể: Nợ thuế tài nguyên: 1.354.106.663 đồng; Nợ phí bảo vệ môi trường: 434.492.136 đồng; Nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 389.307.000 đồng; Nợ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.457.526 đồng; Nợ thuế thu nhập doanh nghiệp: 294.511.920 đồng; Tiền chậm nộp từ các khoản thuế và phí là 307.416.626 đồng.

Ngoài ra, khu vực khai thác hiện trạng có nhiều tảng đá treo, các khe nứt theo sườn tầng, nguy hiểm đến người và phương tiện trong quá trình khai thác.

### **3. Kiểm tra điểm mỏ Tây Trang 7, xã Na U, huyện Điện Biên do Công ty TNHH đầu tư công nghiệp Tây Bắc làm chủ đầu tư**

*a) Tình hình thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản:*

Thực hiện Luật khoáng sản và các văn bản pháp luật thi hành có liên quan, Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Tây Bắc đã thực hiện các trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Tây Trang 7 và được UBND tỉnh Điện Biên: Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường tại Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 25/3/2019; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 03/GP-UBND ngày 22/4/2019; công suất khai thác 60.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác là 17 năm; cho thuê đất tại Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 26 /9/2019; Hợp đồng thuê đất số 1073/HĐTĐ ngày 15/10/2020.

*b) Các tồn tại:*

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế của Đoàn kiểm tra liên ngành cho thấy Công ty TNHH đầu tư công nghiệp Tây Bắc còn một số tồn tại như sau:

- Công ty không lập hồ sơ quản lý chất thải nguy hại (không lập đăng ký chủ nguồn thải bằng báo cáo quản lý chất thải nguy hại lần đầu gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi và chấp thuận) theo quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;

- Không thực hiện quan trắc, giám sát môi trường quý I, II và IV năm 2020 và quý 1 năm 2021 theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án “Khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na Ú, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên” và được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 25/3/2019

- Chưa hoàn thành việc thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng với Sở Xây dựng theo quy định.

- Đã bố trí kho lưu giữ chất thải nguy hại, tuy nhiên kho lưu giữ chất thải nguy hại không đúng theo quy định, cụ thể: không có nền bê tông, không có hồ thu chất thải lỏng trong trường hợp thùng lưu trữ bị đổ, vỡ; không có biển cảnh báo nguy hiểm đối chất thải nguy hại, không phân định phân loại chất thải nguy hại đảm bảo đúng quy định theo đúng quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

- Đã lắp đặt dàn phun sương tưới nước thường xuyên ở nghiền côn và kẹp hàm, tuy nhiên tại các vị trí đầu băng tải rót xuống không lắp đặt các máng rót mềm hướng dòng chảy vật liệu giảm bụi.

- Chưa thực hiện nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan vào ngân sách nhà nước với tổng số tiền còn nợ là 1.124.253.635 đồng. Cụ thể: Nợ thuế tài nguyên: 110.600.000 đồng; Nợ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.263.802 đồng; Tiền chậm nộp từ các khoản thuế và phí là 1.012.389.833 đồng.

#### **4. Kiểm tra điểm mỏ Minh Thắng 2, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo do Doanh nghiệp thương mại tư nhân Đại Dương làm chủ đầu tư**

*a) Tình hình thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản:*

Thực hiện Luật khoáng sản và các văn bản pháp luật thi hành có liên quan, Doanh nghiệp thương mại tư nhân Đại Dương đã thực hiện các thủ tục về hoạt động khoáng sản tại điểm mỏ Minh Thắng 2, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo và được UBND tỉnh Điện Biên: chấp thuận chủ trương lập đề án thăm dò tại Văn bản số 1488/UBND-TN ngày 28/4/2014; Giấy phép thăm dò số 535/GP-UBND ngày 18/7/2014; Phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 04/12/2014; Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 15/5/2015; Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 25/6/2015; Giấy phép khai thác khoáng sản số 19/GP-

UBND ngày 25/8/2015 với công suất 30.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác là 28 năm; cho thuê đất tại Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 09/11/2020.

*b) Các tồn tại:*

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế của Đoàn kiểm tra liên ngành cho thấy Doanh nghiệp thương mại tư nhân Đại Dương còn một số tồn tại như sau:

- Doanh nghiệp chưa kê khai, đăng ký khối lượng đá trong quá trình mở đường vào điểm mỏ.

- Chưa hoàn thành việc thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng với Sở Xây dựng theo quy định;

- Chưa ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định;

- Chưa thực hiện nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan vào ngân sách nhà nước với tổng số tiền còn nợ là 1.646.920.700 đồng. Cụ thể: nợ thuế giá trị gia tăng là 330.061.799 đồng; nợ thuế tài nguyên là 411.902.463 đồng; nợ tiền thuê đất là 52.267.036 đồng; nợ tiền chậm nộp là 664.976.378 đồng; nợ phí bảo vệ môi trường là 157.694.960 đồng; nợ thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai của doanh nghiệp là 30.063.064 đồng.

Ngoài ra, khu vực khai thác hiện trạng có một số tảng đá treo có thể gây nguy hiểm đến người và phương tiện trong quá trình khai thác.

**5. Kiểm tra điểm mỏ Khối I, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà do Công ty cổ phần Đường bộ 2 Điện Biên làm chủ đầu tư**

*a) Tình hình thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản:*

Thực hiện Luật Khoáng sản và các văn bản pháp luật thi hành có liên quan, Công ty đã thực hiện các trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Khối I, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà và được UBND tỉnh Điện Biên: Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 891/QĐ-UBND ngày 05/11/2013, Quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác số 551/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 với trữ lượng khai thác 560.450 m<sup>3</sup>, công suất khai thác 20.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác 28 năm; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án “Đầu tư khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Khối I, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên” tại Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 26/7/2013; thu hồi và cho phép công ty cổ phần đầu tư xây dựng và quản lý đường bộ II Điện Biên thuê đất để khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại địa bàn Khối I, Thị trấn Mường Chà, tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 21/5/2014; Hợp đồng thuê đất số 17/HĐTĐ ngày 26/6/2014 giữa bên cho thuê đất là UBND tỉnh Điện Biên và bên thuê đất là Công ty cổ phần Đường bộ 2 Điện Biên; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT00951 ngày 30/7/2014.

Ngoài ra, Công ty đã lập hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành và được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại giấy xác nhận số 693/GXN-STNMT ngày 19/8/2016

*b) Các tồn tại*

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế của Đoàn kiểm tra liên ngành cho thấy Công ty cổ phần Đường bộ 2 Điện Biên còn một số tồn tại như sau:

- Công ty chưa hoàn thành việc thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng với Sở Xây dựng theo quy định.

- Đến thời điểm báo cáo Công ty chưa thực hiện nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan vào ngân sách Nhà nước với tổng số tiền còn nợ là 825.139.261 đồng. Cụ thể: Nợ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 50.942.000 đồng; Nợ thuế giá trị gia tăng là 556.147.604 đồng; Nợ thuế thu nhập doanh nghiệp là 181.003.818 đồng; Nợ thuế tài nguyên: 20.770.234 đồng; Tiền chậm nộp từ các khoản thuế và phí là 16.275.605 đồng.

- Một số công trình phụ trợ, đơn vị chưa thực hiện đầu tư xây dựng theo thiết kế được phê duyệt.

**6. Kiểm tra điểm mỏ Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà do Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 làm chủ đầu tư**

*a) Tình hình thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản:*

Thực hiện Luật Khoáng sản và các văn bản pháp luật thi hành có liên quan, Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 đã thực hiện các trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà và được UBND tỉnh Điện Biên: Chấp thuận, cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 11/GP-UBND ngày 21/8/2020; Quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản số 273/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 với trữ lượng khai thác 254.034 m<sup>3</sup>, công suất khai thác 30.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác 08 năm; Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án: Khai thác, chế biến khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên” tại Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 và được UBND tỉnh Điều chỉnh một số nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án tại Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 08/01/2021; thu hồi đất của Công ty cổ phần Công trình giao thông tỉnh Điện Biên và cho phép Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng số 6 thuê đất để khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà tại Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 21/10/2020; Hợp đồng thuê đất số 364/HĐTĐ ngày 15/12/2020 giữa bên cho thuê đất là UBND tỉnh Điện Biên và bên thuê đất là Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng số 6; giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 002372 và CE 002373, vào sổ số CT01512 ngày 212/01/2021.

*b) Các tồn tại:*

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế của Đoàn kiểm tra liên ngành cho thấy Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 còn một số tồn tại như sau:

- Công ty chưa lập bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng mở năm 2020 gửi cơ quan quản lý theo quy định;

- Chưa thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định đối với diện tích kho mìn, trạm biến áp, khu chế biến, nhà điều hành và lán trại;

- Chưa thực hiện kê khai giá với liên Sở Xây dựng – Tài chính;

- Chưa hoàn thành việc thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng với Sở Xây dựng theo quy định;

- Không lập hồ sơ quản lý chất thải nguy hại (không lập đăng ký chủ nguồn thải bằng báo cáo quản lý chất thải nguy hại lần đầu gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi và chấp thuận) theo quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

- Chưa thực hiện nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan vào ngân sách Nhà nước với tổng số tiền còn nợ là 375.493.931 đồng. Cụ thể: Nợ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 20.032.659 đồng; Nợ thuế thu nhập doanh nghiệp là 222.490.178 đồng; Nợ thuế tài nguyên: 37.800.000 đồng; Tiền chậm nộp từ các khoản thuế và phí là 95.171.094 đồng.

- Chưa xây dựng hệ thống mương thoát nước mưa xung quanh khai trường; chưa lắp đặt hệ thống phun nước chống bụi tại các vị trí kẹp hàm, nghiền côn để giảm thiểu phát tán bụi ra môi trường xung quanh;

- Chưa bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại tạm thời đúng theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;

- Chưa lắp đặt hệ thống phun nước chống bụi tại các vị trí kẹp hàm, nghiền côn để giảm thiểu phát tán bụi ra môi trường xung quanh.

Ngoài ra, khu vực khai thác khu vực bờ moong bao chắn đá lăn tại khu vực mặt bằng tiếp nhận đá chưa đảm bảo; có một số tảng đá treo theo sườn tầng khai thác. *(có Biên bản kiểm tra chi tiết kèm theo)*

## **II. Đề xuất, kiến nghị**

Trên cơ sở kết quả kiểm tra nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo và yêu cầu một số nội dung sau:

1. Yêu cầu UBND các huyện: Điện Biên, Mường Chà, Tuần Giáo: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật



trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý; kiên quyết xử lý trường trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khoáng sản, đất đai, môi trường theo quy định.

2. Đề nghị Cục Thuế tỉnh: Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các tổ chức khai thác khoáng sản thực hiện nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan vào ngân sách nhà nước.

3. Giao Sở tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường công tác quản lý trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị khai thác khoáng sản thực hiện các quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan.

- Xử lý nghiêm các tổ chức vi phạm các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản hoặc tham mưu cho UBND tỉnh Xử lý theo thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường đối với 06 tổ chức hoạt động khai thác khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Công thương;
- Sở Xây dựng;
- Lưu VT, KS, TTr.



**Vũ Ngọc Vương**